

1. ĐỊNH HƯỚNG CHUNG:

- Học thuộc nội dung ghi nhớ “Em đã học”.
- Ôn lại thật kỹ nội dung các thí nghiệm, ví dụ, ghi chép lại phần trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa.
- Làm các câu hỏi trắc nghiệm trong sách bài tập.
- Lấy ví dụ và giải thích được các nội dung sau: các loại đèn bẫy và ứng dụng; nhiễm điện do cọ xát; các tác dụng của dòng điện; sự truyền nhiệt (dẫn nhiệt, đối lưu, bức xạ nhiệt); sự nở vì nhiệt (chất rắn, chất lỏng, chất khí).
- Vẽ được sơ đồ mạch điện đơn giản với các thiết bị cơ bản: dây nối, công tắc, nguồn, ampe kế, volt kế, biến trở, chuông, diode, bóng đèn

2. NỘI DUNG CHI TIẾT

Chương 4. TÁC DỤNG LÀM QUAY CỦA LỰC

Bài 18. Tác dụng làm quay của lực. Moment lực

- Nêu được: tác dụng làm quay của lực lên một vật quanh một điểm hoặc một trục được đặc trưng bằng moment lực.
- Thực hiện thí nghiệm để mô tả được tác dụng làm quay của lực.
- Dùng dụng cụ đơn giản, minh họa được đèn bẫy có thể làm thay đổi hướng tác dụng của lực.

Bài 19. Đèn bẫy và ứng dụng

- Nhận biết được loại đèn bẫy qua các ứng dụng, hiện tượng trong thực tế.
- Lấy được ví dụ về một số loại đèn bẫy khác nhau trong thực tiễn.
- Sử dụng kiến thức, kỹ năng về đèn bẫy để giải quyết được một số vấn đề thực tiễn.

Chương 5. ĐIỆN

Bài 20. Hiện tượng nhiễm điện do cọ xát

- Giải thích được sơ lược nguyên nhân một vật cách điện nhiễm điện do cọ xát.
- Giải thích được một vài hiện tượng thực tế liên quan đến sự nhiễm điện do cọ xát.

Bài 21. Dòng điện. Nguồn điện

- Định nghĩa được dòng điện là dòng chuyển dời có hướng của các hạt mang điện.
- Nêu được nguồn điện có khả năng cung cấp năng lượng điện và liệt kê được một số nguồn điện thông dụng trong đời sống.
- Phân loại được vật dẫn điện, vật không dẫn điện

Bài 22. Mạch điện đơn giản

- Nhận biết được ký hiệu trong mạch điện của các thiết bị.
- Mô tả được sơ lược công dụng của cầu chì, rơ le (relay), cầu dao tự động, chuông điện.

Bài 23. Tác dụng của dòng điện

- Nhận biết được các tác dụng của dòng điện trong thực tế
- Thực hiện thí nghiệm để minh họa được các tác dụng cơ bản của dòng điện: nhiệt, phát sáng, hoá học, sinh lí.

Bài 24, 25. Cường độ dòng điện. Hiệu điện thế

- Nêu được kí hiệu, đơn vị đo, thiết bị đo từng đại lượng.
- Mắc được mạch điện đơn giản với: pin, công tắc, dây nối, bóng đèn, volt kế, ampe kế.
- Vẽ được sơ đồ mạch điện với kí hiệu mô tả: điện trở, biến trở, chuông, ampe kế (ammeter), vôn kế (voltmeter), đi ốt (diode) và đi ốt phát quang.

Chương 6. NHIỆT

Bài 26, 27. Năng lượng nhiệt

- Nêu được khái niệm năng lượng nhiệt, khái niệm nội năng.
- Nêu được: Khi một vật được làm nóng, các phân tử của vật chuyển động nhanh hơn và nội năng của vật tăng.
- Đo được năng lượng nhiệt mà vật nhận được khi bị đun nóng (có thể sử dụng joulemeter hay oát kế (wattmeter)).

Bài 28. Sự truyền nhiệt

- Mô tả được sơ lược sự truyền năng lượng trong hiệu ứng nhà kính.
- Lấy được ví dụ về hiện tượng dẫn nhiệt, đối lưu, bức xạ nhiệt và mô tả sơ lược được sự truyền năng lượng trong mỗi hiện tượng đó.
- Phân tích được một số ví dụ về công dụng của vật dẫn nhiệt tốt, công dụng của vật cách nhiệt tốt.
- Vận dụng kiến thức về sự truyền nhiệt giải thích được một số hiện tượng đơn giản thường gặp trong thực tế.

Bài 29. Sự nở vì nhiệt

- Thực hiện thí nghiệm để chứng tỏ được các chất khác nhau nở vì nhiệt khác nhau.
- Lấy được một số ví dụ về công dụng và tác hại của sự nở vì nhiệt.
- Vận dụng kiến thức về sự nở vì nhiệt để giải thích được một số hiện tượng đơn giản thường gặp trong thực tế.

-----**HẾT**-----